

Số: 76/2022/QĐST - HNGĐ

Phú Thiên, ngày 14 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2022/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1984.

Bị đơn: Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã AH, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T1 và anh Nguyễn Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc nuôi con: Giao con là Nguyễn Long T2, sinh ngày 21/3/2013 cho chị T1 chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị T1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Thời hạn nuôi con của chị T1 tính từ ngày 06/12/2022 cho đến lúc con chung thành niên và tự lập được hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và tài sản để tự nuôi mình.

Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc và giáo dục con

thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: Đương sự không có.
- *Về công nợ chung*: Đương sự không có.
- *Về án phí*:

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Anh Nguyễn Quốc T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn (*Nộp thay cả phần chị Phạm Thị T1*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007989 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Trả lại cho anh T số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Phú Thiện;
- UBND xã AH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Đình Mạnh